

Bản án số: 542/2021/HSPT
Ngày 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường.**

Các thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh.**

Ông **Trần Quốc Cường.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra** - Kiểm sát viên.

Ngày 28-12-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLPT-HS ngày 04-10-2021 đối với bị cáo **Lê Các Văn C**, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST ngày 25-8-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Các Văn C (tên gọi khác: B), sinh năm 1985, tại Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Chiêu C, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; vợ là Nguyễn Ngọc H và có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 09-11-2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:

Ông **Lê Chiêu C**, sinh năm 1948 (là cha của bị cáo); địa chỉ cư trú: Thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Hoàng Xuân T** - Văn phòng Luật sư La Minh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 152 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh X, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

(Vụ án có 05 người làm chứng, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29-02-2020, Lê Các Văn C đi đến nhà chị H Kbuôr (là người yêu của C) để lấy điện thoại mà C đã bỏ quên trước đó, nhưng do có mâu thuẫn từ trước với chị H, C sợ người nhà của chị H sẽ đánh mình, nên khi đi đã mang theo một con dao rựa (dài 80 cm, cán dao bằng tre dài 55 cm, lưỡi dao dài 25 cm) và 01 con dao Thái Lan (dài 21 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại 11 cm). Khi đi bộ đến đoạn đường thuộc địa phận thôn ET, xã P thì C gặp X, Y Êban và YJ Niê. Tại đây, C đã chửi bới, dọa nạt X, Y, YJ và kề dao Thái Lan vào cổ YJ. Sau đó, C tiếp tục đi về hướng nhà chị H, còn X, Y và YJ đi về nhà của mình. Do bị C dọa nạt nên Y về nhà lấy 01 cây cuốc (dài 137 cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại) đi tìm C để đánh. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn ET, xã P thì gặp X và anh Cao Văn C1, cả 03 đứng nói chuyện về việc C chửi bới, dọa nạt, kề dao vào cổ YJ.

Trong lúc đang nói chuyện với nhau, X và Y thấy C đi đến, trên tay cầm dao rựa, nên X và Y cùng đi về phía C. Khi đi gần đến C thì X giật cây cuốc trên tay Y và cầm cuốc chạy đến chỗ C. Thấy X cầm cuốc lao đến, C cầm dao bước qua đường đứng đối diện với X. Ngay lập tức, X cầm cuốc bổ theo hướng từ trên xuống vào người C, thì C cũng lấy dao rựa chém vào người X. Trong lúc cả hai đánh, chém nhau thì X bị trượt ngã xuống ruộng nước bên lề đường, C lao đến tiếp tục cầm dao chém liên tiếp theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu của X, vừa chém vừa nói “X hả, hôm nay tao giết mày”. Thấy X đang trong tư thế nằm ngửa, dùng hai tay cầm cây cuốc giơ lên ngang đầu để đỡ, anh Cao Văn C1 lao đến đẩy C sang một bên, nên X đã vùng dậy và cùng với Y bỏ chạy. C đuổi theo để chém, nhưng khi đuổi theo đến cổng nhà chị H thì được mọi người can ngăn, C được chị H chở về nhà ngủ.

Sau khi bị chém, anh X bỏ chạy vào nhà ông Ỗ Mlô băng bó vết thương. Sau đó, được mọi người đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/TgT-TTPY ngày 04-3-2020, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của X:

Vết thương đang khâu vùng đỉnh trán phải, kích thước 18 cm x 0,2 cm, tỷ lệ thương tích 2%; vết thương mặt mu ngón I tay trái, kích thước 01 cm x 0,5 cm, tỷ lệ thương tích 1%; khuyết sọ trán đỉnh phải, tỷ lệ thương tích 18%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **20%**.

Vật tác động: Sắc bén; đề nghị giám định bổ sung khi nạn nhân đã được điều trị ổn định hoặc khi xuất hiện tình tiết mới.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 971/TgT-TTPY ngày 14-9-2020, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với X:

Vết thương để lại sẹo hình cung vùng đỉnh trán phải, kích thước 18 cm x 0,2 cm; vết thương để lại sẹo hình cung mở xuống dưới mặt mu đốt 1, ngón I tay trái, kích thước 3 cm x 0,2 cm; khuyết sọ trán đỉnh phải, đáy chắc kích thước 6 cm x 2,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **20%**.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo hình cung vùng đỉnh trán phải gây vỡ xương sọ vùng đỉnh trán phải do vật sắc bén tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải; vết thương để lại sẹo hình cung mở xuống dưới mặt mu đốt 1, ngón I tay trái do vật sắc bén tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 452/TgT-TTPY ngày 23-4-2020, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với thương tích của Lê Các Văn C:

Sẹo thẳng, bờ mép gọn, hơi chéo vùng đỉnh trán trái kích thước 2,5 cm x 0,3 cm, tỷ lệ thương tích 1%; sẹo nông mờ mặt ngoài cánh tay phải, kích thước 1,5 cm x 0,3 cm, tỷ lệ 1%; sẹo hơi cong mở xuống dưới mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước 3,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 1%; sẹo nằm ngang 1/3 trên trước ngoài cánh tay trái, kích thước 1,5 cm x 0,3 cm, tỷ lệ 1%; vết rách da còn lại ở cánh tay trái và vết rách da ở đầu ngón tay út tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da, tỷ lệ 0%.

Vật tác động: Vật tày có cạnh tiết diện nhỏ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **4%**.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 15/KLGD ngày 21-01-2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận đối với Lê Các Văn C:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án (ngày 29-02-2020) và hiện tại Lê Các Văn C bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10).

Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án (ngày 29-02-2020) và hiện tại Lê Các Văn C hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Ngày 01-3-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại đoạn đường liên thôn, xã thuộc thôn ET, xã P, huyện K. Hiện trường đã bị xáo trộn do người dân đi lại, hiện trường có các hướng tiếp giáp: Hướng Bắc tiếp giáp công hàng rào nhà ông Y Suen Kdoh, hướng Nam giáp công ra vào nhà bà H Chiên Mlô, hướng Đông và Tây là đường liên thôn, xã. Đoạn đường xảy ra là đường bê tông nhựa, mặt đường bằng phẳng có chiều rộng là 3,2 m. Cách công nhà bà H Chiên Mlô 5,2 m về hướng Bắc trên mặt đường bê tông nhựa thấy nhiều dấu vết cày bong tróc bê tông nhựa trong diện 1,5 m x 4,7 m nằm rải rác, cụ thể: vết 1: vát, sắc theo chiều hướng từ trên xuống dưới có kích thước 0,5 cm x

0,3 cm độ sâu không ghi nhận được; vết 2: không rõ hình dạng là vết hằn lõm bong tróc bê tông nhựa có kích thước 0,6 cm x 0,3 cm trên mặt vết cày này thấy nhiều đất đá bê tông nhựa vương vãi, không xác định được độ sâu, dấu vết còn mới, có chiều hướng từ trên xuống dưới; vết 3: là dấu vết trầy xước bê tông nhựa, trượt trên mặt đường có kích thước 0,6 cm x 0,1 cm, dấu vết còn mới; vết 4: trầy xước bong tróc bê tông nhựa in hằn trên mặt đường có kích thước 0,7 cm x 0,1 cm, dấu vết còn mới; vết 5: dấu vết lõm vát xuống mặt đường có kích thước 0,6 cm x 0,2 cm trên, dấu vết này có cạnh vát sắc xiên thẳng, mặt vát phẳng có chiều hướng từ trên xuống dưới, dấu vết còn mới. Cách cổng nhà bà H Chiên Mlô về hướng Nam 3,2 m có nhiều dấu vết nhỏ giọt màu nâu sẫm, đã khô in hằn trên mặt đường bê tông trong diện 1,7 m x 4,8 m.

Về vật chứng của vụ án:

Ngày 29-02-2020, ông Ỗ Mlô giao nộp 01 chiếc cuốc dài 137 cm, cán bằng tre đường kính 03 cm, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 34 cm, sống cuốc dài 31 cm.

Ngày 01-3-2020, Lê Các Văn C giao nộp 01 con dao rựa dài 80 cm, cán dao bằng tre dài 55 cm, đường kính 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25 cm, bề rộng lưỡi dao 4,5 cm; 01 con dao thái lan dài 21 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11 cm, mũi dao nhọn; 01 áo khoác gió nam màu đen xám và 01 áo thun nam màu xám.

Về trách nhiệm dân sự:

Lê Các Văn C đã bồi thường cho bị hại X 5.000.000 đồng, bị hại X không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với việc X: Sử dụng cuốc đánh trúng người Lê Các Văn C gây thương tích 04%. Hành vi của X có dấu hiệu phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, nhưng Lê Các Văn C có đơn không yêu cầu xử lý về hình sự, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không xem xét giải quyết.

Đối với Y Êban: Là người cầm cuốc với mục đích đánh Lê Các Văn C, nhưng Y chưa kịp đánh thì bị X giật cuốc trên tay của mình để đánh C; việc X đánh C không bàn bạc, trao đổi gì với Y, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không xem xét xử lý đối với Y.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST ngày 25-8-2021, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Các Văn C 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09-11-2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 31-8-2021, ông Lê Chiêu C (là người đại diện hợp pháp của bị cáo) kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Lê Các Văn C.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Lê Chiêu C là người đại diện hợp pháp của bị cáo là kháng cáo; đơn kháng cáo của ông C là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận, Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kết án Lê Các Văn C về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là chưa đánh giá đúng hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ: do bị cáo bị hạn chế về năng lực hành vi, nên khi bị tấn công trước, thì bị cáo đã bị kích động mạnh, mới gây ra thương tích cho bị hại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chuyển sang tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 điều 125 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo phạm tội chưa đạt; trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại bị cáo bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, chủ động bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29-02-2020, tại khu vực thôn ET, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Lê Các Văn C cầm theo 01 con dao rựa và 01 con dao Thái lan đi qua nhà chị H Kbuôr để lấy điện thoại. Trên đường đi C gặp X, Y Êban, YJ Niê nên đã chửi bới, dọa nạt và dí dao Thái lan vào cổ YJ. Do đó, Y đã về nhà lấy 01 cây cuốc đi tìm C để đánh. Khi thấy C, X giật cuốc trên tay Y chạy đến bổ nhiều nhát vào người C, cùng lúc này C lấy dao rựa chém liên tiếp vào người X. Trong quá trình chém nhau, X bị trượt chân ngã, thì C lao đến tiếp tục cầm dao chém theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu X; hậu quả, X bị thương ở đỉnh trán phải, khuyết sọ trán đỉnh phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

Hành vi của Lê Các Văn C là dùng hung khí nguy hiểm (dao rựa) tấn công trực tiếp vào vùng trọng yếu (vùng đầu) trên cơ thể của bị hại; bị hại không chết, mà chỉ bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 20% là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Như vậy, hành vi này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, với lỗi cố ý gián

tiếp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Do đó, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Lê Các Văn C, tuy bị hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nhưng bị cáo vẫn đủ nhận thức để đánh giá và phân biệt được việc làm của mình. Tuy nhiên, với bản tính côn đồ, coi thường pháp luật, bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhất vào vùng đầu của bị hại, bất chấp hậu quả chết người có thể xảy ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không những nhằm tước đoạt tính mạng của người khác, mà còn làm mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, nên cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: trước, trong, sau khi gây án và hiện tại bị cáo bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10), bị hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có công với Cách mạng, có bố đẻ là ông Lê Chiêu C là thương binh loại A, thương tật hạng bốn và là nạn nhân phơi nhiễm chất độc da cam/dioxin, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo có 03 anh, chị em đều bị nhiễm chất độc da cam, hiện đang được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước; ngoài ra, trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi là tấn công bị cáo trước và bị cáo cũng bị thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ giảm hình phạt cho bị cáo.

Như vậy, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên ông Lê Chiêu C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, ông Lê Chiêu C.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST ngày 25-8-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Các Văn C 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09-11-2020.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Lê Chiêu C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Đắk Lắk
(02 bản, để giao bị cáo 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Ông Lê Chiêu C (theo địa chỉ);
- Lưu: H/sơ vụ án, các Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường